

THÔNG BÁO

Kết quả ngoại kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước có công suất thiết kế từ 1000 m³/ngày đêm trở lên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư 26/2021/TT-BYT ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1210/QĐ-SYT ngày 31/12/2023 của Sở Y tế về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước năm 2024.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng đã xây dựng Kế hoạch số 2226/KH-TTKSBT ngày 29/11/2024 về việc lấy mẫu thử nghiệm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024. Đến nay, đã có kết quả thử nghiệm chất lượng nước của các đơn vị cấp nước (ĐVCN) trên địa bàn thành phố, Trung tâm thông báo kết quả thử nghiệm chất lượng nước của các ĐVCN có công suất thiết kế từ 1000 m³/ngày đêm trở lên như sau:

I. KẾT QUẢ NGOẠI KIỂM

1. Số lượng ĐVCN được ngoại kiểm

Số ĐVCN có công suất thiết kế từ 1000 m³/ngày đêm trở lên trên địa bàn: 10 đơn vị. Trong đó:

- Số đơn vị được kiểm tra, giám sát: 10/10 đơn vị.
- Số đơn vị được lấy mẫu, thử nghiệm: 09/10 đơn vị (trừ ĐVCN Hải Vân do tại thời điểm lấy mẫu thử nghiệm đơn vị ngừng hoạt động).

(Chi tiết danh sách các ĐVCN tại Bảng kết quả thử nghiệm các thông số chất lượng nước)

2. Kết quả thử nghiệm các thông số chất lượng nước

(Các mẫu nước được thử nghiệm theo QCĐP 01:2024/TPĐN)

- Tổng số mẫu nước làm thử nghiệm: 30 mẫu
- Tổng số mẫu nước đạt Quy chuẩn: 19/30 mẫu, chiếm tỷ lệ 63,33%.
- Kết quả thử nghiệm cụ thể như bảng sau:

Bảng kết quả thử nghiệm các thông số chất lượng nước

TT	Địa chỉ lấy mẫu (Mã phiếu thử nghiệm – Địa chỉ)	Các thông số thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
			Hóa lý	Vi sinh	Đạt chung	Tên thông số không đạt
ĐVCN Cầu Đỏ						
1	CD1- Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCDP 01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ α)	Đạt	Đạt	Đạt	
2	CD2-K115/29 Đổ Thúc Tịnh, Cẩm Lệ (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine (54 μ g/L > 3 μ g/L)
3	CD3-15 Tôn Thất Đạm, Thanh Khê (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
4	CD4-104 đường 2/9, Hải Châu (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
5	CD5-219 Thanh Thủy, Hải Châu (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
6	CD6-122 Phạm Cự Lượng, Sơn Trà (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
7	CD7-35 Chu Cẩm Phong, Ngũ Hành Sơn (Mẫu cuối mạng lưới)		KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine (128 μ g/L > 3 μ g/L)
ĐVCN Sân Bay						
8	SB1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCDP 01:2024/T PĐN (trừ	Đạt	Đạt	Đạt	
9	SB2-418 Nguyễn Phước Nguyên, Thanh Khê (Mẫu ngẫu nhiên		Đạt	Đạt	Đạt	

	trên mạng lưới)	As, tổng hoạt độ phóng xạ (α)				
10	SB3-517 Tôn Đức Thắng, Thanh Khê (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
11	SB4-63 Nguyễn Huy Tự, Hoà Minh (Mẫu cuối mạng lưới)		KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($80\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
Hồ Hoà Trung						
12	HT1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCĐP	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($106\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
13	HT2-HGD Hồ Thành Thành, ĐT 601 Hoà Liên (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)	01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ (α))	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($60\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
14	HT3-Nguyễn Thị Hiệp, Bắc Thượng 5, Hoà Hiệp Nam (Mẫu cuối mạng lưới)		KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($54\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
ĐVCN Sơn Trà 1 và Sơn Trà 2						
15	ST1-Mẫu tại bể nước sau xử lý Sơn Trà 1		Đạt	Đạt	Đạt	
16	ST2-Mẫu tại bể nước sau xử lý Sơn Trà 2	39 thông số thuộc QCĐP	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($92\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
17	ST3-04 Lê Văn Lương, Sơn Trà (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới Sơn Trà 1,2)	01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ (α))	Đạt	Đạt	Đạt	
18	ST4-33 Trần Quang Khải, Sơn Trà (Mẫu cuối mạng lưới Sơn Trà 1, 2)		KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($145\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
ĐVCN Phú Sơn						
19	PS1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCĐP	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($79\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)

20	PS2-HGD Cao Văn Thanh, Phú Sơn 2, Hoà Khương (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)	01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ α)	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($57\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
21	PS3-HGD Đặng Hậu, QL 14B, Hoà Khương (Mẫu cuối mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
ĐVCN Khe Lạnh						
22	KL1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCĐP 01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ α)	Đạt	Đạt	Đạt	
23	KL2-HGD Nguyễn Thị Xuân Hương, Đ602, An Sơn, Hoà Ninh (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
24	KL3-Cửa hàng Tân Đào, Sơn Phước, Hoà Ninh (Mẫu cuối mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
ĐVCN Khe Giành						
25	KG1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCĐP 01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ α)	Đạt	Đạt	Đạt	
26	KG2-HGD Phạm Xuân Thọ, thôn Đông Lâm, Hoà Phú (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
27	KG3 - Nhà Văn hoá Thôn Hội Phước, thôn Hội Phước, Hoà Phú (Mẫu cuối mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
ĐVCN Hoà Liên						
28	HL1-Mẫu tại bể nước sau xử lý	39 thông số thuộc QCĐP 01:2024/T PĐN (trừ As, tổng hoạt độ phóng xạ α)	KĐ	Đạt	KĐ	Monochloramine ($61\mu\text{g/L} > 3\mu\text{g/L}$)
29	HL2-HGD Hứa Thị Sang, thôn An Ngãi Đông, Hoà Sơn (Mẫu ngẫu nhiên trên mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	

	lưới)	phóng xạ (α)				
30	HL3-HGD Lê Công Trí, thôn An Ngãi Tây 2, Hoà Sơn (Mẫu cuối mạng lưới)		Đạt	Đạt	Đạt	
Cộng			19/30	30/30	19/30	

* Ghi chú: KĐ – Không đạt

(Kết quả thử nghiệm từng mẫu nước đăng tải trên website của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: ksbtdanang.vn).

3. Biện pháp khắc phục đối với các ĐVCN có thông số chất lượng nước không đạt Quy chuẩn

Đối với các ĐVCN có thông số monochloramine không đạt Quy chuẩn bao gồm Cầu Đỏ, Sân Bay, Hồ Hoà Trung, Sơn Trà 1, Sơn Trà 2, Phú Sơn, Hoà Liên: Đề nghị kiểm tra lại hoá chất clor và cân đối lại khối lượng clor khử trùng nước cho phù hợp, giám sát chất lượng nước thô và quản lý chặt chẽ các công đoạn trong quá trình xử lý nước nhằm đảm bảo hàm lượng monochloramine nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn.

II. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

Có 19/30 mẫu nước của các ĐVCN đạt QCĐP 01:2024/TPĐN, chiếm tỷ lệ 63,33%. Các mẫu nước không đạt chủ yếu do thông số monochloramine.

2. Kiến nghị

Đề nghị Trung tâm quản lý hạ tầng đô thị Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng chỉ đạo các ĐVCN thực hiện các biện pháp khắc phục, sau đó lấy mẫu, thử nghiệm lại các thông số chất lượng nước không đạt và báo cáo kết quả khắc phục về Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật trước ngày 24/12/2024.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Sở Xây dựng;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trung tâm quản lý hạ tầng đô thị Đà Nẵng;
- Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Ban Giám đốc CDC (để b/c);
- Khoa TTGDSK (để đăng lên website đơn vị);
- Phòng KHNV (để biết);
- Lưu: VT, SKMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Thân Văn Chín